

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HÀ TĨNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 3000101973 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh cấp
Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 11 tháng 6 năm 2015

Địa chỉ: Số 01 đường Nguyễn Hoành Từ, phường Đại Nài, thành phố Hà
Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại: (84-39) 3685 868- Fax: (84-39) 3886 680

Website: www.capnuochatinh.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Trần Anh Lương

Số điện thoại: 091 663 6306; Số fax: 0393 886 680

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh tiền thân là Nhà máy nước Thị xã Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số: 1177/1990/QĐ-UB ngày 30/5/1990 của UBND tỉnh Hà Tĩnh, có nhiệm vụ cung cấp nước sạch cho nhân dân thị xã Hà Tĩnh. Để phù hợp với quy mô phát triển của ngành nước và tăng cường công tác quản lý, nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước cho sản xuất và đời sống ngày càng tăng của thị xã Hà Tĩnh và các vùng phụ cận, ngày 24/01/1997 UBND tỉnh Hà Tĩnh có Quyết định số 70/QĐ-UBND về việc thành lập Công ty cấp nước Hà Tĩnh. Công ty là doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động công ích có chức năng, nhiệm vụ: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận thị xã Hà Tĩnh.

Trải qua thời gian, thị xã Hà Tĩnh mà nay là thành phố Hà Tĩnh đã có nhiều bước phát triển nổi bật xứng đáng với vị trí trung tâm kinh tế, chính trị và văn hóa của tỉnh. Cùng với sự phát triển của thành phố Hà Tĩnh, Công ty Cấp nước Hà Tĩnh ngày càng được xây dựng và mở rộng phạm vi hoạt động tới địa bàn 8 huyện thị trong tỉnh bao gồm: Đức Thọ, Can Lộc, Nghi Xuân, Hồng Lĩnh, Hương Khê, Hương Sơn, Vũ Quang, Cẩm Xuyên.

Năm 2010, để đáp ứng được nhu cầu phát triển của doanh nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 chuyển đổi Công ty Cấp nước Hà Tĩnh thành công ty TNHH Một thành viên Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh. Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình mới kể từ ngày 01/7/2010. Đây là mốc đánh dấu sự phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đang thực hiện trong lĩnh vực dịch vụ cung cấp nước sạch. Trong mô hình hoạt động mới, doanh nghiệp đã chủ động tìm kiếm các khách hàng cơ quan, doanh nghiệp, hộ gia đình cũng như tranh thủ sự hỗ trợ từ các nguồn vốn trong nước và quốc tế nhằm xây dựng công ty và góp phần phát triển, nâng cao tiềm năng và vị thế của Công ty TNHH Một thành viên Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh.

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã gặp không ít khó khăn về vốn, thiết bị nhưng đã phát huy tính chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn nêu vẫn đảm bảo sản xuất kinh doanh, cung cấp nước sạch cho địa bàn toàn tỉnh. Cùng sự phán đấu, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành, hiện nay Công ty có 8 nhà máy sản xuất nước sạch với tổng công suất: $50.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$, đang phục vụ cấp nước sạch cho hơn năm vạn hộ khách hàng trên địa bàn tỉnh và duy trì, đảm bảo công ăn việc làm cho 369 cán bộ công nhân viên.

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thực hiện Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 26/02/2013 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh, Công ty đã triển khai thực hiện thành công việc cổ phần hóa doanh nghiệp và đổi tên thành Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3000101973 do Sở Kế hoạch

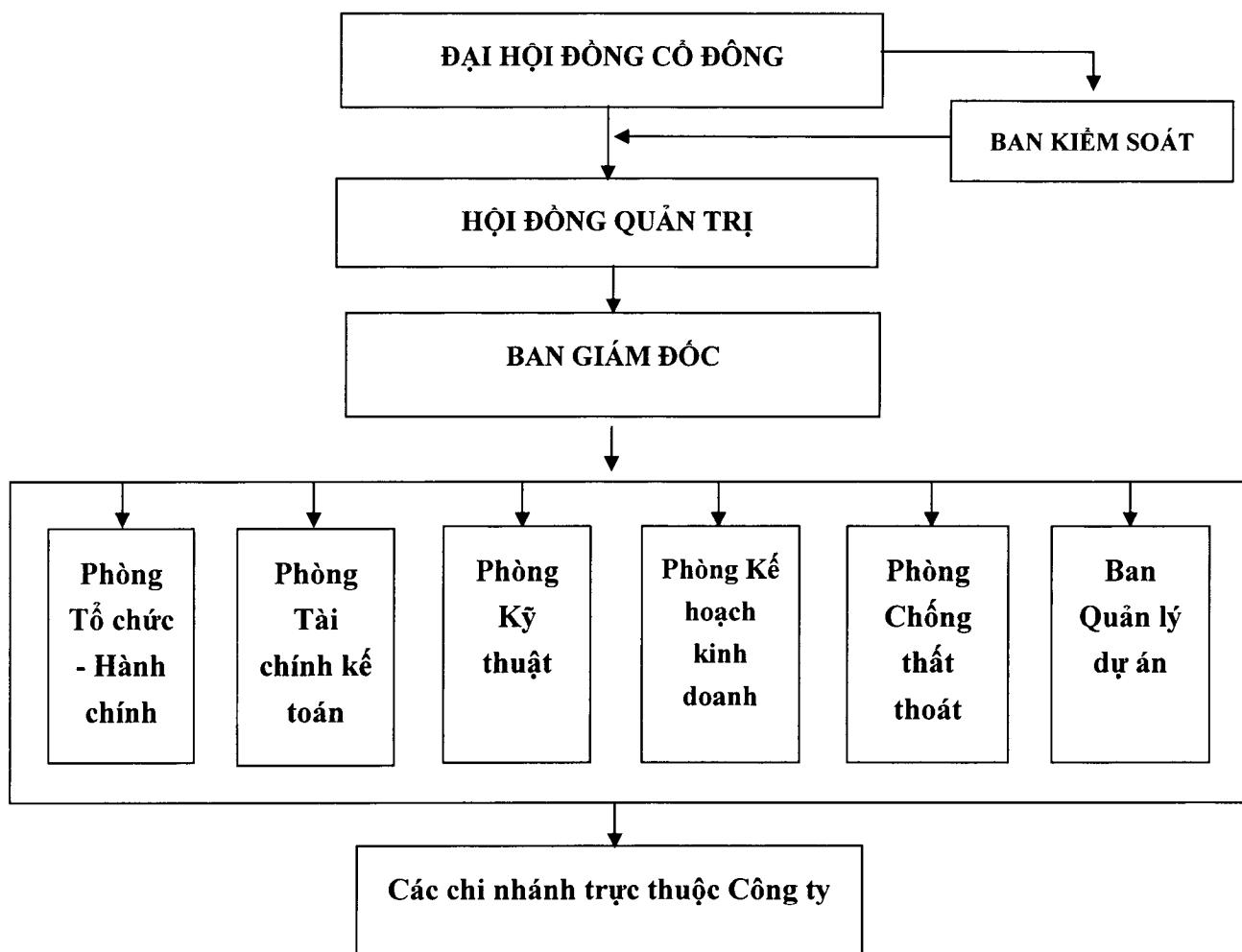
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 11/6/2015, và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 11/6/2015. Vốn điều lệ của Công ty là **196.995.880.000** đồng (Theo Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ theo kết quả bán cổ phần).

Với sự phát triển không ngừng trong hoạt động kinh doanh và quy mô tổ chức, việc chuyển đổi thành Công ty Đại chúng, tiến tới niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán là hướng đi cần thiết và tất yếu của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh. Mô hình công ty Đại chúng sẽ tạo ra những điều kiện tối ưu về tài chính cũng như tổ chức để Công ty tăng cường đầy mạnh các hoạt động đầu tư kinh doanh cả về chiều sâu lẫn quy mô.

2. Cơ cấu tổ chức công ty.

Sơ đồ tổ chức:



Diễn Giải:

Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh - Công ty là doanh nghiệp hoạt động công ích có chức năng, nhiệm vụ chính: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận trong tỉnh.

❖ Các Phòng ban chức năng bao gồm:

*** Phòng Tổ chức - Hành chính.**

- Quản lý nhân lực lao động, quản lý hồ sơ CBCNV hiện có trong công ty, tổng hợp báo cáo theo định kỳ; tham mưu công tác đề bạt, bổ nhiệm tuyển dụng, bố trí, điều chuyển lao động trong công ty phù hợp theo yêu cầu của sản xuất.

- Quản lý, theo dõi, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo Bộ luật lao động, Luật Doanh nghiệp, Quy chế của công ty. Riêng đối với việc giải quyết chế độ nghỉ phép, nghỉ dưỡng... tại các chi nhánh cấp nước các huyện, thị xã thì uỷ quyền cho Giám đốc chi nhánh thực hiện và báo cáo công ty.

- Thừa uỷ quyền của Giám đốc công ty, Trưởng phòng trực tiếp trả lời giải thích các kiến nghị của CBCNV trong công ty về những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách của người lao động (nếu có).

- Tham mưu công tác đào tạo, thi bậc thợ, nâng lương, công tác Thi đua - Khen thưởng, đồng thời làm thư ký cho Hội đồng về các công việc trên.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch lao động tiền lương, quy chế khoán tiền lương, tiền thưởng theo quy định của công ty và chế độ chính sách hiện hành.

- Tổ chức thực hiện và kiểm tra công tác An toàn vệ sinh lao động và PCCN trong toàn công ty.

- Hướng dẫn, theo dõi các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác khám sức khoẻ định kỳ toàn công ty; tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho CBCNV khu vực thành phố Hà Tĩnh,

- Theo dõi và duyệt bảng chấm công hằng tháng của Khối văn phòng công ty, Chi nhánh Cấp nước Thành phố, Nhà máy nước Bộc Nguyên, Xí nghiệp Xây lắp, Trung tâm dịch vụ và kiểm định đồng hồ nước.

- Lập kế hoạch tổ chức thực hiện theo dõi cơ sở vật chất cho các phòng ban như: Văn phòng phẩm, máy vi tính, phô tô, mực in ấn... phối hợp với bộ phận quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và các đơn vị, xử lý các sự cố máy móc, thiết bị văn phòng.

- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai công tác quân sự địa phương và an ninh trật tự; trực tiếp quản lý tổ bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự khu vực Văn phòng công ty.

- Công tác văn thư lưu trữ, tiếp nhận thông tin và xử lý thông tin theo thẩm quyền, công tác báo chí, quản lý mạng điện thoại, Internet... cấp giấy công lệnh đi công tác, xác nhận công lệnh đến và đi trong toàn công ty. Tổ chức thăm hỏi, hiếu, hỉ trong nội bộ công ty cũng như đối ngoại.

- Quản lý xe ôtô, nhà cửa, vật kiến trúc, hồ sơ quyền sử dụng đất khu vực thành phố Hà Tĩnh.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Phục vụ công tác hội họp, tiếp khách, nước uống cho lãnh đạo và các phòng ban; theo dõi và phân công công tác vệ sinh công sở khu vực văn phòng công ty.

- Quản trị Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 của công ty.

- Thực hiện các công việc khác do Giám đốc công ty giao nhiệm vụ.

*** Phòng Kế hoạch kinh doanh.**

- Tham mưu cho Giám đốc công ty xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển của công ty dài hạn, trung hạn và ngắn hạn. Xây dựng và theo dõi các chỉ tiêu, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

- Tham mưu cho Giám đốc công ty thương thảo ký kết và theo dõi việc thực hiện các hợp đồng kinh tế (trừ các HĐKT thuộc phạm vi Ban QLDA công ty đảm nhận).

- Xây dựng giá thành sản phẩm, giá bán nước sạch, giá các loại hàng hoá, thiết bị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng quy chế khoán quản nội bộ về: Xây lắp công trình, sản xuất cung ứng sản phẩm nước sạch, nước tinh khiết đá lạnh...

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty theo định kỳ; đề xuất phương án điều chỉnh.

- Phối hợp với các phòng ban liên quan lập kế hoạch cung ứng các loại vật tư, thiết bị phục vụ cho sản xuất toàn công ty và quản lý kho, bãi vật tư khu vực thành phố.

- Lập phương án phòng chống lụt bão hàng năm đồng thời là bộ phận thường trực phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai của công ty.

- Giao, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các lệnh sản xuất của công ty từ khâu hồ sơ, thủ tục ban đầu, đến khâu hồ sơ quyết toán (trừ các công trình của Ban quản lý dự án đảm nhận).

- Lập hồ sơ năng lực của công ty.

- Phối hợp với Ban quản lý dự án tham mưu cho Giám đốc công ty ra quyết định đầu tư các công trình đầu tư mới, nâng cấp, sửa chữa bằng nguồn vốn khâu hao và các nguồn vốn khác do công ty làm chủ đầu tư.

- Làm thư ký các cuộc họp giao ban của công ty.

- Thực hiện các công việc khác do Giám đốc công ty giao nhiệm vụ.

*** Phòng Tài chính - Kế toán.**

- Tham mưu cho Giám đốc về tài chính doanh nghiệp, theo dõi sử dụng tài chính, vật tư, tài sản theo Luật kế toán.

- Thực hiện công việc kế toán phát sinh ở công ty và các đơn vị không tổ chức kế toán riêng.

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác kế toán ở các đơn vị trực thuộc.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Lập quy trình và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

- Thu nhận, kiểm tra báo cáo kê toán ở các đơn vị trực thuộc có tổ chức kế toán riêng gửi đến và lập báo cáo kê toán tổng hợp toàn công ty.

- Thực hiện công tác quyết toán tài chính toàn công ty đúng niêm độ.

- Thực hiện các công việc khác do Giám đốc công ty giao nhiệm vụ.

*** Phòng Kỹ thuật.**

- Tham mưu cho Giám đốc công ty về lĩnh vực kỹ thuật phục vụ cho hoạt động sản xuất của công ty.

- Lập phương án thiết kế, dự toán các công trình cấp nước theo kế hoạch của công ty; phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án chống thất thoát trong toàn công ty.

- Lập phương án sửa chữa các sự cố hư hỏng lớn của hệ thống cấp nước, kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa các thiết bị máy móc của các đơn vị theo định kỳ.

- Quản lý, giám sát nghiệm thu kỹ thuật (chất lượng và khối lượng) công trình xây dựng, sản phẩm hàng hoá, vật tư thiết bị...

- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành phục vụ sản xuất.

- Khảo sát, thiết kế, thẩm định, thẩm tra, giám sát thi công các công trình cấp nước và các công trình sửa chữa lớn.

- Cập nhật, lưu trữ hồ sơ hệ thống cấp nước, hoàn chỉnh hồ sơ mạng lưới cấp nước tổng thể.

- Nghiên cứu, đề xuất ứng dụng các tiến bộ khoa học và giải pháp kỹ thuật trong quản lý và sản xuất.

- Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quy trình vận hành hệ thống cấp nước.

- Thực hiện các công việc khác do Giám đốc công ty giao nhiệm vụ.

*** Phòng Chống thất thoát.**

- Tham mưu cho Giám đốc công ty quản lý hệ thống đồng hồ các khách hàng, kiểm tra mục đích sử dụng của khách hàng, kiểm tra công tác ghi, thu trong toàn công ty, kiểm tra công tác thi công đấu nối của các đơn vị, truy thu đối với các khách dùng nước sử dụng nước sai mục đích hoặc có hành vi sử dụng nước trái với quy định.

- Xây dựng mục tiêu kế hoạch tổ chức kiểm tra thường xuyên hoặc đề xuất của các đơn vị, lập kế hoạch công tác kiểm tra chống thất thu, thất thoát.

- Xây dựng quy chế và quy trình kiểm tra theo quy định, xây dựng định mức truy thu cho từng mức vi phạm và xử lý truy thu tiền nước của các khách hàng vi phạm hợp đồng cung cấp tiêu thụ nước sạch

- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất về tiêu thụ sản phẩm của công ty.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHUNG

- Tổng hợp số liệu ghi, thu đối với khách hàng sử dụng nước, kế hoạch đấu nối súc rửa đường ống, lắp đặt đồng hồ của toàn công ty, hằng tháng phải lập kế hoạch kiểm tra tình hình tiêu thụ, tỷ lệ thất thu, thất thoát, kế hoạch kiểm tra việc súc rửa đường ống, quy trình lắp đặt mới, quy trình sửa chữa khắc phục sự cố.

- Phối hợp với Cấp nước Thành phố hoặc các đơn vị (khi cần thiết) để xử lý các khách hàng vi phạm hợp đồng sử dụng nước sạch.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của công ty trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, phân tích rõ nguyên nhân gắn với trách nhiệm của bộ phận, cá nhân liên đới phải chịu trách nhiệm và đề xuất biện pháp xử lý.

- Kiểm tra công tác thi công lắp đặt, thay thế đồng hồ, súc rửa đường ống, sửa chữa mạng lưới tiêu thụ; kiểm tra sổ sách, nhật ký ghi chép công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị; kiểm tra quy trình lắp mới, việc giao nhận hồ sơ thời gian và tiến trình thực hiện giữa các bộ phận có liên quan để hoàn thành công việc.

- Được quyền yêu cầu các đơn vị, bộ phận và các cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác thanh tra kiểm tra.

- Thực hiện các công việc khác do Giám đốc công ty giao nhiệm vụ.

*** Ban quản lý dự án.**

- Tham mưu và tổ chức thực hiện tốt các dự án đầu tư của công ty do Giám đốc công ty giao (bằng các nguồn vốn khác nhau) theo quy định hiện hành.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty và pháp luật Nhà nước về các việc làm của ban.

❖ Các đơn vị trực tiếp sản xuất bao gồm:

*** Cấp nước thành phố Hà Tĩnh:**

- Quản lý và tổ chức tiêu thụ tốt sản phẩm nước sạch, đồng thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng, đúng mục đích sử dụng và hợp đồng kinh tế.

- Tổ chức thực hiện tốt việc chống thất thoát trên địa bàn xí nghiệp quản lý.

- Quản lý khai thác có hiệu quả công trình, máy móc thiết bị và sản phẩm.

*** Nhà máy nước Bộc Nguyên:**

- Tổ chức, quản lý và điều hành sản xuất theo kế hoạch Công ty giao.

- Sản xuất nước sạch đủ về khối lượng và đảm bảo chất lượng.

- Quản lý sử dụng lao động, tài sản, thiết bị máy móc, công trình thuộc phạm vi Nhà máy quản lý đúng chế độ và có hiệu quả.

- Phối hợp Phòng Kỹ thuật về công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị đúng quy trình nhằm đảm bảo cho sản xuất.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Đảm bảo an toàn lao động, PCCN, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường trong khu vực sản xuất của nhà máy.

- Chịu trách nhiệm sửa chữa, cải tạo, bảo dưỡng, thay thế các tài sản do nhà máy quản lý. Chi phí vật tư Công ty chi trả, chi phí nhân công đã được tính trong quỹ lương khoán của Nhà máy.

*** Xí nghiệp Xây lắp:**

- Tổ chức thực hiện các công trình xây lắp, sửa chữa nội bộ, các công trình khác do Công ty giao (phạm vi theo giấy phép kinh doanh của Công ty đã được cấp có thẩm quyền quyết định).

- Chủ động tìm kiếm và tổ chức thực hiện các công trình: Từ thủ tục hồ sơ, tổ chức thi công, quyết toán công trình, Chi nhánh chủ động phối hợp với Phòng Kế toán để thu hồi công nợ... theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch SXKD của Chi nhánh phù hợp với kế hoạch SXKD của Công ty trên cơ sở đảm bảo được các mục tiêu, chỉ tiêu, các định mức kinh tế kỹ thuật, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch khi đã được công ty phê duyệt.

*** Chi nhánh Cấp nước các huyện Cẩm Xuyên, Can Lộc, Hồng Lĩnh, Nghi Xuân, Hương Khê, Vũ Quang, Hương Sơn, Đức Thọ:**

- Quản lý khai thác các công trình cấp nước, sản xuất và tổ chức tiêu thụ sản phẩm nước sạch, xây lắp và phát triển khách hàng dùng nước trên địa bàn thuộc chi nhánh quản lý.

- Thực hiện kế hoạch SXKD của đơn vị do Công ty giao.

- Đề xuất việc mở rộng cấp nước cho khách hàng phù hợp với khả năng tình hình thực tế trình Giám đốc công ty phê duyệt.

- Ký kết các văn bản, HĐKT với khách hàng khi được Giám đốc công ty uỷ quyền.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:

• Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD)

ĐHĐCD là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCD thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và phải được tổ chức trong thời hạn 04 tháng kể từ khi kết thúc năm tài chính

ĐHĐCD có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:

+ Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;

+ Báo cáo của Hội đồng quản trị;

+ Báo cáo của Ban kiểm soát;

+ Kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

+ Thông qua các báo cáo tài chính năm;

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- + Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- + Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- + Lựa chọn Công ty kiểm toán;
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- + Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- + Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- + Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- + Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- + Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- + Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- + Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- + Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- + Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- + Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế khác của Công ty

- **Ban kiểm soát**

BKS gồm ba (03) thành viên. Các thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. BKS phải có ít nhất một (01) thành viên là người có chuyên môn kế toán.

Các thành viên BKS không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. BKS phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

BKS có các quyền và trách nhiệm sau:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHỦNG

- + Giám sát tính tuân thủ của HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- + Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- + Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên;
- + Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty;
- + Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
- + Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- + Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- + Đề xuất lên HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các phương pháp để sửa đổi, cải thiện hoặc bổ sung vào cơ cấu tổ chức của công ty, hoặc việc quản lý và vận hành các hoạt động kinh doanh của công ty;
- + Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- + Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- + Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- + Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;
- + BKS có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- + Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và quyết định của ĐHĐCĐ.

- **Hội đồng quản trị:**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động quản lý của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế của Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ quy định. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT bao gồm các quyền và nhiệm vụ sau:

- + Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- + Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- + Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty và quyết định mức lương của họ;
- + Quyết định việc giới thiệu nhân sự để bầu hoặc bổ nhiệm vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc của các công ty cổ phần mà Công ty có phần vốn góp;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- + Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- + Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- + Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- + Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền;
- + Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc/Tổng Giám đốc điều hành;
- + Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- + Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.
- + Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ Công ty.

- **Ban điều hành**

Ban điều hành có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đưa ra nhằm thực hiện các chiến lược, kế hoạch của Công ty.

Ban điều hành của Công ty cổ phần Cáp nước Hà Tĩnh hiện tại gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc

4. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu có quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHUNG

* **Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:** Cổ đông Nhà nước nắm giữ 18.835.688 CP bằng 95.62% vốn điều lệ và ủy quyền cho 04 đại diện được ủy quyền với tỷ lệ như sau:

TT	Tên cổ đông	Chức vụ, số lượng	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
	Cổ đông Nhà nước Các đại diện như sau:		18.835.688		Nhà nước nắm giữ
1	Võ Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	7.534.277	40%	Đại diện của phần vốn Nhà nước
2	Phạm Quang Sơn	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	3.767.137	20%	Đại diện của phần vốn Nhà nước
3	Trần Văn Hóa	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	3.767.137	20%	Đại diện của phần vốn Nhà nước
4	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	3.767.137	20%	Đại diện của phần vốn Nhà nước

* Danh sách cổ đông sáng lập:

Công ty cổ phần Cáp nước Hà Tĩnh không có cổ đông sáng lập khi chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

* Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Gía trị	Tỷ lệ
1	Cổ đông nhà nước	1	18.835.688	188.356.880.000	95,62%
2	Cổ đông là CBCNV	369	863.900	8.639.000.000	4,38%
3	Cổ đông là cá nhân trong nước		0	0	0
4	Cổ đông là tổ chức trong nước		0	0	0
5	Cổ đông là cá nhân nước ngoài		0	0	0
6	Cổ đông là tổ chức nước ngoài		0	0	0
	Tổng	370	19.699.588	196.995.880.000	100%

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng: Không có.

6. Hoạt động kinh doanh

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận trong tỉnh.

- Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, giám sát thi công, công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước và xây dựng.

- Thi công xây dựng lắp đặt thiết bị công nghệ cho các công trình cấp thoát nước, xử lý nước thải và các trình công nghiệp, công trình dân dụng.

*** Sản xuất, kinh doanh nước sạch.**

Đây là một trong những hoạt động kinh doanh chính của Công ty với vai trò là Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận trong tỉnh. Do đó Công ty có nhiệm vụ:

- Sản xuất nước sạch đủ về khối lượng và đảm bảo chất lượng.

- Quản lý và tổ chức tiêu thụ tốt sản phẩm nước sạch; đồng thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng, đúng mục đích sử dụng và hợp đồng kinh tế.

- Quản lý sản phẩm nước thô, nước sạch, công tác chống thất thoát, thất thu trên phạm vi từ khu xử lý đến hộ khách hàng.

- Quản lý khai thác có hiệu quả công trình, máy móc thiết bị và sản phẩm.

*** Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, giám sát thi công các công trình cấp nước và xây dựng.**

Hoạt động giám sát thi công các công trình cấp nước là hoạt động được Công ty duy trì thường xuyên. Ngoài ra Công ty còn lập phương án thiết kế, dự toán các công trình cấp nước theo kế hoạch.

- Lập phương án sửa chữa các sự cố hư hỏng lớn của hệ thống cấp nước một cách kịp thời.

- Quản lý, giám sát nghiệm thu kỹ thuật (chất lượng và khối lượng), công trình xây dựng, sản phẩm hàng hoá, vật tư thiết bị

*** Thi công xây dựng lắp đặt thiết bị công nghệ cho các công trình cấp thoát nước.**

Tổ chức thực hiện xây lắp các công trình cấp, thoát nước trong và ngoài Công ty, sửa chữa nội bộ, các công trình khác do Công ty giao

*** Các hoạt động khác.**

- Ngoài các hoạt động chính ở trên, Công ty còn có các hoạt động sản xuất kinh doanh khác như:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHUNG

- Kiểm định đồng hồ đo nước lạnh
 - Kinh doanh các loại vật tư ngành nước
 - Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai và đá lạnh.
- * **Mục tiêu hoạt động của Công ty là:**
- Không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ nhân viên.
 - Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty.
 - Đóng góp cho ngân sách nhà nước và xã hội.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

Đvt: đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014
Tổng giá trị tài sản	326.632.937.145	343.384.752.815
Doanh thu thuần	69.517.240.320	77.982.988.291
Giá vốn hàng bán	45.978.682.841	59.065.541.798
Lợi nhuận gộp	23.538.557.479	18.917.446.493
Doanh thu hoạt động tài chính	2.314.177.071	2.147.595.449
Chi phí tài chính	-	3.509.510.964
Chi phí bán hàng	11.470.704.980	12.222.568.211
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.309.687.366	9.026.242.856
Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	5.072.342.204	(3.693.280.089)
Lợi nhuận khác	(65.793.686)	(642.624.757)
Tổng lợi nhuận trước thuế	5.006.548.518	(4.335.904.846)
Thuế TNDN	1.251.637.129	-
Lợi nhuận sau thuế	3.754.911.389	(4.335.904.846)

(Nguồn BCTC kiểm toán tài chính năm 2014 của Công ty TNHH MTV Cáp nước và Xây dựng Hà Tĩnh)

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHUNG

- Vị thế của công ty:

Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là doanh nghiệp cổ phần được chuyển đổi từ loại hình công ty TNHH MTV 100% vốn sở hữu của Nhà nước, với lĩnh vực kinh doanh chính là sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận trong tỉnh. Trong những năm qua công ty luôn xác định tốt vị trí, vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình đối với xã hội, thực hiện hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp - khách hàng - người lao động và trách nhiệm đối với xã hội. Coi nhân tố nguồn nhân lực và quyền lợi khách hàng là yếu tố hàng đầu để thúc đẩy sự phát triển không ngừng của Công ty, ưu tiên, quan tâm đến công tác phát triển nguồn nhân lực, áp dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý và sản xuất. Tăng cường mối quan hệ giao lưu, học tập lẫn nhau giữa các đơn vị trong Hội Cấp thoát nước Việt Nam và thực sự đã đạt được nhiều hiệu quả thiết thực.

Với tiêu chí “Sản xuất tốt, dịch vụ tốt để có doanh thu tốt”, cho nên công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích mọi người hăng say thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, lao động giỏi, lao động sáng tạo, xây dựng tốt nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp và thái độ ứng xử lịch sự, niềm nở, tận tình với khách hàng của mỗi cán bộ công nhân viên luôn được các cấp lãnh đạo công ty chú trọng. Song song với đó là việc thường xuyên quan tâm và đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, để người lao động coi công ty thực sự là ngôi nhà thứ hai của mình mà tâm huyết với công việc xây dựng công ty ngày càng phát triển.

- Triển vọng phát triển:

Đất nước ta đang trải qua tiến trình phát triển đô thị và quá trình đô thị hóa với quy mô lớn, tình hình phát triển KTXH Hà Tĩnh có những bước tiến mạnh mẽ, diện mạo đô thị ngày được nâng lên, theo đà phát triển trong những năm sắp tới Hà Tĩnh phấn đấu trở thành trung tâm phát triển kinh tế khu vực Bắc miền Trung. Bên cạnh sự phát triển KTXH, phát triển đô thị; căn cứ Quyết định số 1361/QĐ-UBND, ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Quy hoạch cấp nước vùng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Hệ thống cấp nước của công ty phải đáp ứng nhu cầu cấp nước cho nhân dân các đô thị và vùng phụ cận đạt công suất 120.000m³/ngày.đêm năm 2020 và 150.000m³/ngày.đêm đến năm 2030.

9. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty tại thời điểm 11/06./2015:

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)
1	Lao động quản lý	30
2	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ	70
3	Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh	254
4	Lao động bổ sung	15
	Tổng cộng	369

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

*** Chính sách đào tạo, tuyển dụng:**

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là thu hút người lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu, nâng cao chất sản phẩm và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tinh thần tập thể cao. Các cán bộ quản lý phải có bằng cấp và kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý lãnh đạo nhóm.

Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả cán bộ, công nhân viên mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên và luôn hết sức tạo điều kiện để họ có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố cho sự phát triển, hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

*** Chính sách lao động, lương, thưởng, trợ cấp**

Công ty tổ chức làm việc theo thời gian quy định của pháp luật, khi có yêu cầu về tiến độ Công ty có thể yêu cầu người lao động trong Công ty làm thêm ngoài giờ và thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

Nghỉ Lễ, Tết, ốm đau, thai sản: Người lao động được nghỉ theo quy định của pháp luật. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo ra động lực khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công ty cũng thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và thực hiện bình xét, xếp loại lao động hàng tháng để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hằng năm, Công ty thực hiện tổng kết và tuyên dương, khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất và đóng góp nhiều cho Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Trên cơ sở dự báo, nhận định trước tình hình, mục tiêu và nguồn lực mới, kế thừa các kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được, Công ty đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 03 năm sau cổ phần hóa 2014-2017 chưa có lợi nhuận. Do đó Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ năm 2015 và 2016 chưa có.

11. Tình hình tài chính

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHUNG

Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1 Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	83.2	82.9
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	16.8	17.1
1.2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	40.6	35.7
- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	59.3	64.3
2. Khả năng thanh toán			
2.1 Hệ số thanh toán tổng quát	Lần	2.45	2.8
-Tổng tài sản /Tổng nợ phải trả			
2.2 Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3.77	4.6
-Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn			
2.3 Hệ số thanh toán nhanh			
-Tổng tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2.57	2.7
3. Tỷ suất sinh lời			
3.1 Lợi nhuận/ doanh thu			
- Lợi nhuận trước thuế/(Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính+ Thu nhập khác)	%	6.9	(5.45)
- Lợi nhuận sau thuế/(Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính+ Thu nhập khác)	%	5.17	(5.45)
3.2 Lợi nhuận/ Tổng tài sản			
- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	1.53	(1.26)
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1.15	(1.26)
3.3 Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH	%	1.93	(2.13)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Nguồn BCTC kiểm toán tài chính năm 2014 của Công ty TNHH MTV Cáp nước và Xây dựng Hà Tĩnh)

12. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty).

Đvt: đồng

Khoản mục	Nguyên quán	Hảo niêm duy trì	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	500.679.270.079	221.600.277.530	279.078.992.549
Nhà cửa và vật kiến trúc	121.276.255.648	67.697.184.653	53.579.070.995
Máy móc thiết bị	36.500.356.677	22.291.092.919	14.209.263.758
Phương tiện vận tải	342.587.428.899	131.523.688.776	211.063.740.123
Thiết bị, dụng cụ quản lý	315.228.855	88.311.182	226.917.673
Tài sản khác	-	-	-
Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
Tài sản cố định vô hình	302.000.000	55.216.666	246.783.334
Quyền sử dụng đất	-	-	-
Phần mềm máy tính	302.000.000	55.216.666	246.783.334
TSCĐ vô hình khác	-	-	-

(Nguồn BCTC kiểm toán tài chính năm 2014 của Công ty TNHH MTV Cáp nước và Xây dựng Hà Tĩnh)

13. Kế hoạch kinh doanh.

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2014	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015
Doanh thu thuần (Tr.đ)	82.540	105.8 %	86.000	104.2%
Lợi nhuận sau thuế	(12.893)	33.63 %	(9.000)	69.8%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(15.6)	35.6%	(10.46)	67%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(6.54)	32.56%	(4.56)	69.7%
Cổ tức	0		0	

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHUNG

(Kế hoạch kinh doanh trên đã được ĐHĐCD Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh thông qua ngày 21/5/2015).

- Các giải pháp đã được Công ty đưa ra để nhằm đạt được kế hoạch trên:

+ Xây dựng chiến lược phát triển thị trường phù hợp với năng lực của Công ty trên từng lĩnh vực hoạt động cụ thể, trong đó tập trung vào hai lĩnh vực chính là: sản xuất, kinh doanh nước sạch và xây lắp công trình.

+ Tranh thủ sự hỗ trợ của các ban ngành địa phương trong thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ kinh tế, chính trị của Công ty. Năm bắt kịp thời những thông tin về chiến lược, định hướng, tiến trình đầu tư các công trình nước sạch nông thôn để giành thắng lợi trong việc cạnh tranh, tham gia đầu tư hay nhận thầu xây lắp các dự án.

+ Chủ động tìm kiếm hộ khách hàng và mở rộng địa bàn hoạt động, khai thác và mở rộng thị trường.

+ Về hoạt động kế toán, tài chính và quản trị nội bộ: Công ty tuân thủ theo các chế độ kế toán hiện hành và thực hiện lập báo cáo tài chính theo quy định, tuân thủ nghiêm ngặt việc công bố thông tin. Công ty chủ động tìm nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời sử dụng nguồn vốn một cách thỏa đáng cho các dự án đầu tư, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, hiệu suất sử dụng vốn nhằm hạn chế ứ đọng và thiếu hụt vốn trong sản xuất kinh doanh. Có kế hoạch cụ thể để nâng cao hiệu quả tiếp cận thị trường vốn trong nước, đặc biệt là thông qua thị trường chứng khoán để tăng vốn điều lệ và vốn tín dụng phục vụ cho mục đích sản xuất kinh doanh.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...): Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

Công ty hoạch định và áp dụng chiến lược phát triển bền vững trên cơ sở kiểm soát và chủ động nguồn vốn; chủ động đối phó và giảm thiểu các rủi ro do ảnh hưởng từ hệ thống chính sách vĩ mô, sự biến động thị trường; tuân thủ luật pháp và các quy tắc quản trị để đảm bảo an toàn phát triển trong mọi tình huống; và chủ động đón nhận những cơ hội đầu tư tiềm năng.

Thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại kết hợp với công nghệ quản lý tiên tiến để tạo ra sản phẩm tối ưu cho xã hội và nỗ lực phấn đấu để trở thành một thương hiệu nổi tiếng trong khu vực với lĩnh vực kinh doanh trọng tâm, phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, công nghệ quản lý tiên tiến nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm tốt nhất..

Công ty luôn chú trọng đến yếu tố con người, coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố quyết định cho sự phát triển. Áp dụng chiến lược nâng cao, phát triển chất lượng nguồn nhân lực để tạo ra sự khác biệt cho các sản phẩm. Mặc dù mở rộng ngành nghề hoạt động sang nhiều lĩnh vực khác nhau, Công ty vẫn xác định lấy các hoạt động về sản xuất, kinh doanh nước sạch làm cốt lõi và là hoạt động kinh doanh chính.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHỦNG

Tận dụng tối đa các nguồn lực sẵn có và khi có nguồn lực tài chính bổ sung sẽ tiếp tục mở rộng các hạng mục đầu tư mạng lưới cấp nước, kinh doanh một cách có hiệu quả.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có):
Không

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị (giới thiệu cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm cơ cấu các tiểu ban của Hội đồng quản trị (nếu có), danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị, phân biệt rõ thành viên Hội đồng quản trị độc lập, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và thành viên Hội đồng quản trị điều hành).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh gồm 05 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Võ Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc
2	Ông Phạm Quang Sơn	Thành viên HĐQT - Phó GĐ
3	Ông Trần Văn Hóa	Thành viên HĐQT - Phó GĐ
4	Bà Trần Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
5	Ông Nguyễn Hữu Hạnh	Thành viên HĐQT - Chủ tịch CĐ

- Ông Võ Ngọc Vinh** - Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty.

Ngày sinh: 25/02/1971

CMTND số: 184126996

Ngày cấp: 12/3/2011

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Địa chỉ: Số nhà 02, Ngõ 14, đường Nguyễn Huy Tự, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

- Cao cấp lý luận chính trị - hành chính, Học viện chính trị Quốc gia

Lĩnh vực chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Chuyên ngành Cấp thoát nước

Kinh nghiệm: Ông Võ Ngọc Vinh có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Cấp thoát nước và quản trị doanh nghiệp. Ông từng giữ các chức vụ: Trưởng phòng Kỹ thuật, Giám đốc Ban QLDA, Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh Hà Tĩnh, Chủ tịch Hội đồng thành viên - Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh và hiện nay là Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Đại diện nắm giữ cổ phần Nhà nước: 7.534.277 cổ phần, chiếm 38,24% vốn điều lệ.

- Cổ phần cá nhân: 8.000 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ.

- **Ông Phạm Quang Sơn** - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty.

Ngày sinh: 20/02/1964

CMTND số: 183956152

Ngày cấp: 25/6/2009

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Địa chỉ: Khối phố 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực:

- Kỹ sư cơ khí

- Cao cấp lý luận Chính trị - Hành chính, Học viện chính trị khu vực I

Kinh nghiệm: Với kinh nghiệm hơn 27 năm làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp trong nước. Ông Phạm Quang Sơn có kinh nghiệm làm việc trong nhiều môi trường khác nhau, có mạng lưới quan hệ sâu rộng với các cơ quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp. Ông Phạm Quang Sơn từng giữ các chức vụ: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty đường Linh Cảm, Phó phòng Kỹ thuật Công ty Cấp nước Hà Tĩnh, Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh, Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà và nay là Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh Hà Tĩnh.

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Đại diện nắm giữ cổ phần Nhà nước: 3.767.137 cổ phần, chiếm 19,12% vốn điều lệ.

- Cổ phần cá nhân: 6.000 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ.

- **Ông Trần Văn Hóa** - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty.

Ngày sinh: 08/4/1974

CMTND số: 183311235

Ngày cấp: 01/12/1999

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Địa chỉ: Khối phố 7, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

- Cao cấp lý luận Chính trị - Hành chính, Học viện chính trị khu vực I

Lĩnh vực chuyên môn: Quản trị chiến lược, phụ trách lĩnh vực kế hoạch kinh doanh, dự án.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Kinh nghiệm: Ông Trần Văn Hóa có trên 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực phát triển quản lý dự án, lập kế hoạch công việc và chỉ đạo, giám sát việc triển khai. Ông Trần Văn Hóa từng giữ các chức vụ Trưởng phòng Tổng hợp Công ty Điện lực Hà Tĩnh, Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Cáp nước và Xây dựng Hà và nay là Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cáp nước Hà Tĩnh Hà Tĩnh.

- Đại diện nắm giữ cổ phần Nhà nước: 3.767.137 cổ phần, chiếm 19,12% vốn điều lệ.

- Cổ phần cá nhân: 6.000 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ.

- **Bà Trần Thị Kim Oanh** - Ủy viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng Công ty

Ngày sinh: 10/10/1964

CMTND số: 184226738

Ngày cấp: 04/01/2013

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Địa chỉ: Khối phố 6, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực: Cử nhân Kinh tế.

Lĩnh vực chuyên môn: Phụ trách lĩnh vực Tài chính - Kế toán.

Kinh nghiệm: Bà Trần Thị Kim Oanh có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán, bà Trần Thị Kim Oanh từng đảm nhận các vị trí: Kế toán Công ty Xây dựng số 7 tỉnh Nghệ An, Phó phòng Kế toán Nhà máy nước Hà Tĩnh, Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cáp nước và Xây dựng Hà Tĩnh và nay là Ủy viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cáp nước Hà Tĩnh Hà Tĩnh.

- Đại diện nắm giữ cổ phần Nhà nước: 3.767.137 cổ phần, chiếm 19,12% vốn điều lệ.

- Cổ phần cá nhân: 6.000 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ.

- **Ông Nguyễn Hữu Hạnh** - Ủy viên Hội đồng quản trị - Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Chủ tịch Công đoàn.

Ngày sinh: 25/12/1961

CMTND số: 183244884

Ngày cấp: 12/04/2013

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Địa chỉ: Phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực: Cử nhân Kinh tế

Lĩnh vực chuyên môn: Quản trị Kinh doanh

Kinh nghiệm: Ông Nguyễn Hữu Hạnh có trên 30 năm kinh nghiệm trong ngành vật tư, thiết bị ngành nước. Từ năm 1992 đến nay ông đã trải qua các chức vụ tổ trưởng, Phó giám đốc, Giám đốc xí nghiệp Cáp nước thành phố, Trưởng phòng Tổ chức Lao động - Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH MTV Cáp nước

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

và Xây dựng Hà Tĩnh và nay là Ủy viên Hội đồng quản trị - Trưởng phòng Tổ chức Lao động - Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh Hà Tĩnh.

Số lượng cổ phần hiện đang nắm giữ: 4.000 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ.

2. Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh gồm 03 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Trần Thị Thanh Hải	Trưởng ban kiểm soát
2	Ông Nguyễn Chí Kiên	Thành viên BKS
3	Ông Đặng Hữu Lân	Thành viên BKS

- Bà Trần Thị Thanh Hải** - Trưởng ban kiểm soát.

Sinh ngày: 16/5/1967

CMTND số: 183014690 do công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/01/2011

Địa chỉ: Xóm Tân Tiến, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực: - Trung cấp Kế toán

- Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng

- Ông Nguyễn Chí Kiên** - Thành viên Ban kiểm soát

Sinh ngày: 18/12/1987

CMTND số: 183580019 do công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 06/7/2009

Địa chỉ: Số 51, đường Huy Cận, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ/năng lực: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kinh tế và quản lý đô thị.

Ông Đặng Hữu Lân - Thành viên Ban kiểm soát

Sinh ngày: 24/8/1988

CMTND số: 183580349 do công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 23/7/2004

Địa chỉ: Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Trình độ/năng lực: Đại học kiến trúc - Chuyên ngành Cấp thoát nước.

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.

Bao gồm 04 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Võ Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc
2	Ông Phạm Quang Sơn	Thành viên HĐQT - Phó GĐ
3	Ông Trần Văn Hóa	Thành viên HĐQT - Phó GĐ
4	Bà Trần Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.

Công ty cổ phần Cáp nước Hà Tĩnh đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp, vận dụng linh hoạt những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam nói chung và Hà Tĩnh nói riêng.

Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty. Tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

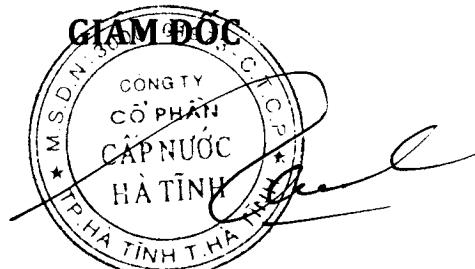
Ngoài ra, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án, tăng cường các nguồn vốn khác. Việc kiểm toán định kỳ đã và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ.

Nâng cao quản trị chất lượng nội bộ. Hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty. Đảm bảo nhất quán trong việc kiểm soát chất lượng của mọi sản phẩm và dịch vụ.

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 10 năm 2015

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Võ Ngọc Vinh